# SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

LÀO CAI

ĐỀ CHÍNH THỰC

# KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN DỰ THI HSG QUỐC GIA

Năm hoc: 2023 - 2024 Vòng 1- Môn: Tin học

Ngày thi: 22/09/2023

Thời gian: **180** phút (không kể thời gian giao đề) (Đề thi có 04 trang, gồm 03 bài)

## Tổng quan đề thi

Bài	Tên bài	Tên file	Tên file dữ liệu	Tên file dữ liệu	Điểm
		chương trình	vào	ra	
1	Hình vuông	<b>SQUARE</b> .*	<b>SQUARE .INP</b>	SQUARE .OUT	7,0
2	Bộ bài cân bằng	KTURN.*	KTURN .INP	KTURN .OUT	7,0
3	Du lịch Lào Cai	LCTOUR.*	LCTOUR .INP	LCTOUR .OUT	6,0

Lưu ý: Dấu \* trong phần tên chương trình tương ứng với ngôn ngữ lập trình mà thí sinh sử dung là PAS, CPP.

#### Bài 1. Hình vuông

Cho bảng kích thước  $n \times m$ , các hàng được đánh số từ 1 đến n, các cột được đánh số từ 1 đến m, trên bảng có các ô cấm. Có q truy vấn, mỗi truy vấn cho ô (i,j), hãy tìm hình vuông lớn nhất nằm trọn ven trong bảng, không đè lên bất kì ô cấm nào và chứa ô (i,j).

# Dữ liệu vào: Từ tệp văn bản SQUARE.INP

- Dòng đầu chứa số n,m ( $3 \le n,m \le 2000$ ).
- n dòng tiếp theo mỗi dòng chứa m kí tự ('#', '.') mô tả ô cấm hoặc ô trống.
- Dòng tiếp theo chứa số q ( $1 \le q \le 10^5$ ).
- q dòng tiếp theo mỗi dòng chứa hai số i,j  $(1 \le i \le n, 1 \le j \le m)$ .

## Kết quả: Ghi ra têp văn bản SOUARE.OUT

Với mỗi truy vấn đưa ra diện tích của hình vuông lớn nhất tìm được trên một dòng.

### Ví du:

SQUARE.INP	SQUARE.OUT	SQUARE.INP	SQUARE.OUT
3 3	4	5 5	9
#	1	# #	4
		#	9
.##			0
2		# #	1
1 3		#	
2 1		5	
		3 2	
		2 5	
		5 4	
		4 5	
		1 3	

### Ràng buộc:

- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm của bài  $n, m \le 50, q \le 1000$ .
- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm của bài  $n,m \le 800, k \le 10^5, q \le 10^5$ .

- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm của bài  $n \le 10, m \le 2000, q \le 10^5$ .
- Có 25% số test tương ứng với 25% số điểm của bài không có ràng buộc gì thêm.

# Bài 2. Bộ bài cân bằng

Tèo có một bộ bài gồm n quân bài được trải ra thành một dãy từ trái sang phải, trên mỗi quân bài ghi một số nguyên là giá trị của quân bài đó. Gọi giá trị của n quân bài lần lượt theo dãy trải ra là  $A_1, A_2, ..., A_n$ . Tèo đưa ra các định nghĩa như sau:

- Một đoạn con là một chuỗi các quân bài liên tiếp nhau trong n quân bài ban đầu;
- Trọng số của một đoạn con là tổng các giá trị của các quân bài trong đoạn;
- Độ cân bằng của bộ bài là trọng số của đoạn con có trọng số lớn nhất trong n quân bài.

Tèo rủ Tí đến nhà chơi bài và yêu cầu Tí tính độ cân bằng của bộ bài theo định nghĩa trên. Sau khi Tí tính xong Tèo tiếp tục đố Tí chỉnh sửa một số giá trị quân bài, để bộ bài đạt độ cân bằng cao nhất với các nguyên tắc chỉnh sửa như sau:

- Đầu tiên Tèo đưa cho Tí một dãy n số nguyên  $B_1, B_2,...,B_n$ ;
- Có tối đa k lượt chỉnh sửa, mỗi lượt Tí được phép lựa chọn một đoạn con các phần tử từ vị trí thứ l đến vị trí thứ r  $(1 \le l \le r \le n)$  và thực hiện phép gán  $A_i = A_i \times B_i$  với mọi i thuộc đoạn [l,r].

Yêu cầu: Hãy giúp Tí đưa ra được độ cân bằng lớn nhất với tối đa k lượt chỉnh sửa.

### Dữ liệu: Vào từ file KTURN.INP:

- Dòng đầu tiên gồm hai số nguyên n và k  $(1 \le n \le 10^5; 0 \le k \le 10)$ .
- Dòng thứ hai gồm n số nguyên  $A_1,\,A_2,\ldots,\!A_n\;(|A_i|\leq 1000).$
- Dòng thứ ba gồm n số nguyên  $B_1, B_2, ..., B_n$  ( $|B_i| \le 10$ ).

# Kết quả:

Ghi ra file văn bản **KTURN.OUT** một số nguyên duy nhất là độ cân bằng lớn nhất tìm được của bộ bài sau khi sử dụng tối đa k lượt chỉnh sửa.

### Ví dụ:

KTURN.INP	KTURN.OUT
5 1	13
-3 4 -5 2 -2	
1 -2 -1 2 1	
3 0	-4
-4 10 -8	
2 2 -1	

#### Giải thích:

Trong ví dụ thứ nhất, cách tối ưu nhất là Tí chọn đoạn [3,4] để tác động. Như vậy dãy A mới là [-3, 4, 5, 4, -2]. Vậy độ cân bằng của dãy này là 13.

Trong ví dụ thứ hai, khi k = 0, Tí không được thực hiện lượt chỉnh sửa nào và đưa ra độ cân bằng của dãy A ban đầu là -4.

#### Ràng buộc:

- Có 15% số test ứng với k = 0.
- Có 15% số test khác ứng với k = 1 và  $n \le 5000$ .
- Có 20% số test khác ứng với k = 1.
- Có 25% số test ứng với k = 2.
- Có 25% số test không có giới hạn gì thêm.

#### Bài 3. Du lịch Lào Cai

Tỉnh Lào Cai có n điểm tham quan được đánh số từ 1 tới n, điểm tham quan thứ i có toạ độ  $(x_i, y_i)$ , được kết nối với nhau bằng những con đường một chiều. Vì địa hình đặc thù nên chính phủ chỉ làm đường đi từ điểm tham quan thứ i tới điểm tham quan thứ j nếu như  $x_i > x_j$  và  $y_i < y_j$ . Với mỗi số nguyên dương L ( $1 \le L \le n$ ), có bao nhiều hành trình tham quan đi theo những đường đi có sẵn mà đi qua đúng L điểm tham quan.

**Dữ liệu**: Vào từ tệp văn bản **LCTOUR.INP** gồm:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương  $n \ (1 \le n \le 2000)$  số điểm tham quan.
- Dòng thứ hai chứa n số nguyên  $x_1, x_2, ..., x_n$  ( $0 \le |x_i| \le 10^9$ ) là hoành độ của các điểm tham quan.
- Dòng thứ ba chứa n số nguyên  $y_1, y_2, ..., y_n$   $(0 \le |y_i| \le 10^9)$  là tung độ của các điểm tham quan.

**Kết quả:** Ghi ra tệp văn bản **LCTOUR.OUT** một dòng n số nguyên không âm, số thứ i là số hành trình đi qua đúng i điểm tham quan, tính theo modulo  $\mathbf{10}^9 + \mathbf{7}$ 

### Ví dụ:

LCTOUR.INP	LCTOUR.OUT
6	673000
3 2 6 4 5 1	
5 5 6 2 1 4	

#### Giải thích

- Các hành trình gồm 1 điểm tham quan: (1); (2); (3); (4); (5); (6).
- Các hành trình gồm 2 điểm tham quan: (4, 1); (4, 2); (4, 6); (5, 1); (5, 2); (5, 4); (5, 6).
- Các hành trình gồm 3 điểm tham quan: (5, 4, 2); (5, 4, 6); (5, 4, 1).
- Không có hành trình nào thoả mãn đi qua 4, 5 hoặc 6 điểm tham quan.

## Ràng buộc:

- Có 30% số lượng test ứng với 30% số điểm thỏa mãn:  $n \le 10$ ;
- Có 30% số lượng test ứng với 30% số điểm thỏa mãn:  $n \le 500$ ;
- Có 40% số lượng test ứng với 40% không có ràng buộc gì thêm.

HÉT				
Họ và tên thí sinh:	SBD			
Cán bô coi thi số 1:				

- Thí sinh không sử dụng tài liệu.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.